

TÁC PHẨM THƯỜNG THỨC CHÍNH TRỊ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NAM
Học viện Chính trị khu vực I

ĐẶT VẤN ĐỀ

Thường thức chính trị được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến kiến quốc. Đúng như tên gọi của tác phẩm với ý nghĩa phổ biến những kiến thức phổ thông cơ bản nhất về chính trị cho cán bộ và nhân dân. Tác phẩm đề cập tới những vấn đề chính trị, trong đó có nội dung nổi bật về phương thức lãnh đạo của Đảng. Quan điểm này được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng vào xây dựng Đảng, thể hiện qua các chỉ thị, nghị quyết và quá trình tổ chức thực hiện trong thực tiễn.

NỘI DUNG

1. Về phương thức lãnh đạo của Đảng trong tác phẩm Thường thức chính trị

1.1. Phương thức lãnh đạo của Đảng được thể hiện thông qua đường lối, chủ trương, chính sách

Tóm tắt: Về phương thức lãnh đạo của Đảng trong tác phẩm Thường thức chính trị được Hồ Chí Minh cho rằng: Trước hết, Đảng lãnh đạo thông qua việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin để đề ra đường lối, chủ trương, chính sách.

Thứ hai, Đảng lãnh đạo, chỉ đạo Chính phủ thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật, kế hoạch để thực hiện trong nhân dân.

Thứ ba, Đảng lãnh đạo thông qua công tác cán bộ và vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Tác phẩm đưa ra những chỉ dẫn về phương thức lãnh đạo của đảng cầm quyền chứa đựng nội dung lý luận và giá trị thực tiễn sâu sắc cho việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

Từ khoá: Thường thức chính trị; phương thức lãnh đạo của Đảng.

Trong mục 34, 35 của tác phẩm “Thường thức chính trị”, Hồ Chí Minh đã nêu và trả lời rõ câu hỏi: “Đảng dùng cách gì và làm thế nào để lãnh đạo?”

1-Đảng đã truyền bá lý luận Mác - Lênin vào trong nhân dân ta...

2- Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng căn cứ vào tình hình trong nước và trên thế giới, đề ra những khẩu hiệu, mục đích và kế hoạch đấu tranh. Đảng quy định ở giai đoạn nào thì phải dựa vào lực lượng nào, đoàn kết lực lượng nào, cô lập và phân hoá lực lượng nào, để tiêu diệt kẻ thù của giai cấp, của nhân dân” [3, tr.276-277]. Người nhấn mạnh phải có cách lãnh đạo đúng với phương châm: “Đảng kết hợp lý luận với kinh nghiệm và thực hành của cách mạng Việt Nam”. Đảng phải giữ vững chủ nghĩa và vận dụng sáng tạo “lập trường, quan điểm và phương pháp Mác - Lênin mà giải quyết các vấn đề thực tế của cách mạng Việt Nam” [3, tr.277].

Để lãnh đạo và thu phục được dân chúng, tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên *"Phải nắm vững chính sách của Đảng và của chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng"* [3, tr.279]; luôn phải có mối quan hệ chặt chẽ, gần gũi với quần chúng, làm cho quần chúng thấu hiểu đường lối, chính sách của Đảng để làm cho dân tin, dân phục, dân yêu - *"Như thế mới lãnh đạo được quần chúng"* [3, tr.279]. *"Vi Đảng lãnh đạo đúng, cho nên lòng tự tin và sức chiến đấu của nhân dân ta ngày càng cao và lực lượng cách mạng ngày càng to lớn"* [3, tr.277]. Cách lãnh đạo của Đảng cũng như của mỗi cán bộ, đảng viên là luôn *"Phải tin tưởng vào lực lượng và sáng kiến của quần chúng, phải gom góp tư tưởng, kinh nghiệm, sáng kiến và ý chí của quần chúng, sắp xếp nó thành hệ thống, rồi lại áp dụng vào trong quần chúng"* [3, tr.277].

Hồ Chí Minh cho rằng: Phương châm Đảng phải *giữ chủ nghĩa cho vững và vận dụng sáng tạo lập trường, quan điểm, phương pháp Mác - Lênin để giải quyết các vấn đề thực tế của cách mạng Việt Nam bằng đường lối, chính sách phù hợp; Tuỳ tình hình và đặc điểm cụ thể từng giai đoạn khác nhau để đưa ra khẩu hiệu, mục đích, kế hoạch đấu tranh cho đúng. Đối với giai cấp tiểu tư sản "cần khôn khéo lãnh đạo họ, làm cho họ quyết tâm phục vụ nhân dân, cải tạo tư tưởng"* [3, tr.259]; *"Đối với nội bộ nhân dân thì thực hành dân chủ"* [3, tr.262]; *"Đối với đế quốc, phong kiến và lũ phản động, thì thực hành chuyên chính"* [3, tr.262]. Để lãnh đạo và thu phục được dân chúng, tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên phải nắm vững đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, đi đúng đường lối quần chúng; luôn phải có mối quan hệ chặt chẽ, gần gũi với quần chúng, làm cho quần chúng thấu hiểu đường lối, chính sách của Đảng để làm cho dân tin, dân phục, dân yêu.

1.2. Đảng lãnh đạo, chỉ đạo Chính phủ thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật, kế hoạch để thực hiện trong nhân dân

Chỉ có thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên, mọi hoạt động của Nhà nước mới bảo đảm theo đúng mục tiêu của Đảng cầm quyền

được đề ra. Cán bộ, đảng viên trong bộ máy Nhà nước phải hoạt động sao cho vừa bảo đảm tư cách người đại diện cho Đảng cầm quyền, vừa với tư cách người đại biểu của dân, tức người đại diện cho chính quyền. Người còn lưu ý: *"Đảng viên thì phải dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng... không một phút nào xa rời nhân dân... Chống bộp chộp, nóng nảy, quan liêu, mệnh lệnh"* [3, tr.281]. Như vậy, mục tiêu sự lãnh đạo của Đảng là bảo đảm cho Nhà nước giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng cần phải chú ý bảo đảm cho bộ máy chính quyền cũng như cán bộ, công chức trong sạch, vững mạnh. Đảng lãnh đạo bằng phương thức thích hợp. Đảng nêu ra đường lối, chủ trương và vận dụng, thuyết phục các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tham gia phong trào cách mạng biến chủ trương, đường lối thành hiện thực.

1.3. Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục và thông qua vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên

Muốn lãnh đạo được dân chúng, trước hết phải tuyên truyền, vận động, thu hút, tập hợp đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân. Để đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào đời sống thực tiễn, cần phải coi trọng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân bởi *"Kinh qua đảng viên và các tổ chức của Đảng, Đảng liên hệ chặt chẽ với quần chúng, tuyên truyền, giáo dục và tổ chức quần chúng, lãnh đạo các đoàn thể cách mạng của quần chúng"* [3, tr.278]. Cán bộ, đảng viên phải luôn thể hiện tinh thần cách mạng, phấn đấu vì lý tưởng của Đảng, do đó tiên phong, gương mẫu là một trong những yêu cầu về tiêu chuẩn đảng viên. Người nêu rõ *"Đảng viên và cán bộ nhất định phải làm cho quần chúng thấm nhuần tư tưởng cách mạng. Nhất định phải theo nhu cầu của quần chúng mà xây dựng những tổ chức cách mạng hợp với trình độ của quần chúng. Nhất định phải làm gương mẫu trong mọi công việc kháng chiến kiến quốc. Nhất định phải vào sâu trong quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ quần chúng, làm cho quần chúng mến Đảng, tin Đảng, ra sức ủng hộ Đảng và tự giác tự nguyện chịu Đảng lãnh đạo"* [3, tr.278].

2. Về vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh qua tác phẩm *Thường thức chính trị* nhằm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong thời kỳ hiện nay

Hiện nay, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phương thức lãnh đạo của Đảng, Đảng đã từng bước thực hiện và hoàn thiện cơ chế, biện pháp để việc cầm quyền ngày càng hiệu quả, được nhân dân thừa nhận. Cơ chế vận hành hệ thống chính trị được làm rõ xoay quanh mối quan hệ: Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý vừa chặt chẽ, vừa mềm dẻo, có độ mở để thích ứng với mọi tình hình thực tiễn. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn những hạn chế về mặt nhận thức, phương thức lãnh đạo còn chậm được đổi mới, có cấp uỷ đảng bao biện, làm thay công việc chính quyền chưa được khắc phục. Thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội còn nhiều lúng túng; có nơi, có lúc vẫn còn biểu hiện buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng trên một số lĩnh vực và ở một số loại hình cơ sở. Thời kỳ những năm đầu đổi mới, do đang chuyển từ mô hình tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường nên vẫn còn tình trạng đồng nhất chức năng, nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước; cấp uỷ địa phương can thiệp quá sâu vào công tác chính quyền. Điều đó nếu không khắc phục kịp thời sẽ dẫn tới vấn đề vừa làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng, vừa làm suy yếu vai trò quản lý của Nhà nước và quyền làm chủ của nhân dân. Hiện tại đang có những bất cập về lý luận trong việc thực hiện phương thức lãnh đạo của Đảng: Đảng bao biện, làm thay, lấn sân công việc Nhà nước và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị; Đảng buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra các tổ chức đó. Phân định chưa rõ chức năng lãnh đạo của Đảng và chức năng quản lý của Nhà nước trong điều kiện một Đảng duy nhất cầm quyền. Việc xác định mô hình tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ của các tổ chức Đảng trong hệ thống các cơ quan quản lý Nhà nước chưa rõ ràng. Chưa làm sáng tỏ mối quan hệ giữa nguyên tắc lãnh đạo tập thể và chủ trương đề cao vai trò của cá nhân phụ trách; có những cấp uỷ chưa quan tâm đúng mức đến việc đổi mới phương thức

lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Tổ chức bộ máy cầm quyền còn công kênh, thiếu hiệu quả và hiệu lực. Cấu trúc bộ máy trong hệ thống chính trị còn song trùng nhiều cơ quan chức năng. Các cơ quan của Đảng đều là cơ quan tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo, chưa có cơ quan tư vấn cho sự cầm quyền. Chức năng, nhiệm vụ của đảng đoàn, ban cán sự đảng chưa được xác định rõ ràng, cụ thể nên hoạt động lúng túng; phong cách, lề lối làm việc đổi mới chậm, hội họp còn nhiều. Chưa phân định rõ chức năng lãnh đạo và chức năng cầm quyền, hạn chế trong việc tìm ra giải pháp thực thi cầm quyền của Đảng có chất lượng. Phẩm chất năng lực cầm quyền của một số cơ quan, đơn vị và ở cán bộ đảng viên nhất là người đứng đầu còn yếu kém, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ của Đảng còn mắc bệnh độc đoán, chuyên quyền, chủ quan, duy ý chí, quan liêu, hách dịch; suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Chính điều này đang làm ảnh hưởng tới uy tín của Đảng và niềm tin của nhân dân với Đảng. Công tác xây dựng chính đồn Đảng còn gặp nhiều khó khăn thử thách. Bên cạnh những thành tựu đạt được của đất nước cũng còn nhiều vấn đề chưa được giải quyết tốt: mặc dù đất nước đã bước ra khỏi ngưỡng nghèo nhưng vẫn ở tốp thấp của những nước thu nhập trung bình; mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá vẫn ở phía trước. Tình trạng chấp hành kỷ luật không nghiêm, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước còn diễn ra khá phổ biến trong cán bộ, đảng viên và có chiều hướng gia tăng; công tác kiểm tra, giám sát và xử lý đảng viên vi phạm chưa đủ sức góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, "lợi ích nhóm", tiêu cực trong nội bộ Đảng. Các Ban đảng hầu như ít tham mưu, giúp cấp uỷ về công tác kiểm tra, giám sát. Mặc dù có những bước tiến quan trọng, song đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng cầm quyền trong tình hình mới vẫn chưa thực sự đáp ứng tốt yêu cầu đặt ra. Trong công tác lãnh đạo của Đảng hiện nay còn bộc lộ những yếu kém, khuyết điểm nhất là từ tình trạng suy thoái về đạo đức lối sống, tham nhũng, lãng phí; bộ máy tổ chức của Đảng còn công kênh, năng lực hoạt động còn hạn chế.

Chính điều đó đã hạn chế chất lượng lãnh đạo để thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội mà các Nghị quyết của Đảng đã đề ra. Trong bối cảnh mới để tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng cần đi vào những giải pháp sau:

Một là, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng trong Đảng và nhân dân về những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Thực hiện nghiêm chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng, coi trọng giáo dục sâu rộng trong quần chúng, làm cho toàn Đảng, toàn dân thống nhất cao với đường lối, quan điểm của Đảng, kiên trì vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh về phương thức lãnh đạo của Đảng. Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về “Chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung” góp phần khơi nguồn sáng tạo cho người cán bộ trong mọi mặt công tác và cuộc sống; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” gắn với các phong trào thi đua yêu nước, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Đổi mới cách truyền đạt, tổ chức thảo luận, học tập, nghiên cứu các nghị quyết của Đảng. Cải tiến và nâng cao các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giải thích cho phù hợp với yêu cầu và trình độ đảng viên, nhân dân ngày càng được nâng cao. Triển khai công tác này thông qua phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động xã hội khác như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xóa đói giảm nghèo đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân thi đua làm kinh tế giỏi, từng nhà làm giàu cho mình, cho cộng đồng cơ sở và cho đất nước”, v.v... Tích cực đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán

bộ tư tưởng, lý luận. Hướng về cơ sở, tăng cường thông tin cho cơ sở, nắm chắc tình hình, dự báo chính xác; chủ động và kịp thời xử lý những diễn biến mới về tư tưởng trong Đảng và xã hội. Nêu cao vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong tổ chức thực hiện; nói đi đôi với làm; nói và làm đúng đường lối, chính sách, pháp luật. Coi trọng tuyên truyền gương “người tốt việc tốt”, nhân tố mới, tích cực và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

Hai là, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành đường lối, chính sách của Đảng.

Muốn nâng cao tính khoa học và dân chủ trong việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng, trước hết cần quán triệt và vận dụng tinh thần của Hồ Chí Minh: “*Phương châm, chính sách, nghị quyết của Đảng đều do quần chúng đảng viên tập trung kinh nghiệm và ý kiến lại mà thành. Rồi lại do các cuộc hội nghị của Đảng thảo luận giải quyết, chứ không ai được tự ý độc đoán*” [3, tr.286]. Xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của Đảng cầm quyền, xây dựng cơ chế khoa học phù hợp để gắn thẩm quyền với trách nhiệm đối với từng chức danh cụ thể trong bộ máy của Đảng và Nhà nước, nhất là đối với người đứng đầu, trong điều kiện mới. Thực hiện tốt quy chế dân chủ và cải cách hành chính trong Đảng. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng cần khoa học, phù hợp trong điều kiện mới. Công tác cán bộ đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Xây dựng cơ chế phản biện xã hội và kiểm tra, giám sát nội bộ Đảng, đẩy mạnh phòng chống về suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng. Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của cấp uỷ, cơ quan Đảng. Xác định rõ thẩm quyền trách nhiệm của một số chức danh lãnh đạo của Đảng với lãnh đạo cơ quan Nhà nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Vì vậy để có đường lối đúng thì Đảng cần phải nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành đường lối, chính sách.

Mở rộng dân chủ trong Đảng và trong xã hội, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, nhân dân tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chính sách của Đảng. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh “*Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng*

nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương; đổi mới việc xây dựng, ban hành và nâng cao chất lượng các nghị quyết của Đảng; khắc phục tình trạng ban hành nghị quyết chưa sát thực tiễn, thiếu tính khả thi. Đồng thời nâng cao năng lực thể chế hoá, cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả” [2, t2, tr.253-254]. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn làm cơ sở cho việc xây dựng và ban hành chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng phù hợp với quy luật khách quan của sự vận động phát triển đời sống xã hội. Đường lối đó được xây dựng bằng trí tuệ tập thể của toàn Đảng, mang tính cách mạng và sáng tạo, phản ánh quy luật vận động khách quan của xã hội và phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam.

Văn kiện Đại hội XII, XIII của Đảng chỉ rõ: Tiếp tục cụ thể hóa phương thức lãnh đạo của Đảng đã được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) ở các cấp bằng các quy chế, quy định, quy trình cụ thể. Quy định rõ hơn Đảng phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về quyết định của mình; về “quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu và mối quan hệ giữa tập thể cấp ủy, tổ chức đảng với người đứng đầu, bảo đảm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” [2, t2, tr.254-255]. Nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng. Trong đó chú trọng, nội dung nghị quyết phải tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc trước mắt vừa giải quyết các vấn đề chiến lược trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Nghị quyết phải phát huy trí tuệ của tổ chức đảng, đảng viên và nhân dân. Các cấp ủy đảng, chính quyền phải đổi mới cách tổ chức thực hiện nghị quyết bảo đảm đi vào thực chất, mang tính hiệu quả.

Ba là, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị. Trong phương thức lãnh đạo của Đảng cần đẩy mạnh hoạt động tập trung “Lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ thể chế hoá và thực hiện có hiệu quả Cương

lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng, chú trọng lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng lập pháp, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, đồng thời tôn trọng các nguyên tắc tổ chức và hoạt động, vai trò, tính tự chủ, năng động sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội” [2, t2, tr.254]. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước ở Trung ương tạo điều kiện thuận lợi cho Ủy ban Mặt trận phát huy tốt vai trò và hoạt động có chất lượng, hiệu quả như Nghị quyết Trung ương 7 khoá XI, Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Quy định “về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”, “Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII (2021) [2, t1, tr.190]. Cần có quy chế cụ thể trong làm việc, chế độ làm việc giữa các bộ phận. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức Đảng và đảng viên, rút kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo. Tăng cường công tác tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận làm cơ sở cho việc bổ sung, phát triển cụ thể hoá đường lối đổi mới của Đảng; coi trọng công tác bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và đoàn thể. Đổi mới hoàn thiện hệ thống chính trị theo hướng Đảng vừa đảm đương được nhiệm vụ lãnh đạo vừa thực hiện cầm quyền. “Cụ thể hoá nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng” [2, t2, tr.254].

Bốn là, đổi mới mạnh mẽ phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên và tổ chức Đảng. Hiện nay, thực tiễn có nhiều thay đổi, Việt Nam thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế nhiều thành phần và đang đẩy nhanh việc hình thành đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chủ động hội nhập quốc tế thì những mặt trái

của cơ chế thị trường, xu thế toàn cầu hoá, công nghệ 4.0 cũng đã tác động không nhỏ đến phương pháp, phong cách làm việc cũng như tâm tư, tình cảm của một số cán bộ, đảng viên. Việt Nam đã duy trì khá lâu cơ chế quản lý theo kiểu tập trung quan liêu bao cấp, đời sống của đa số cán bộ, đảng viên còn khó khăn. Nay với cơ chế năng động và linh hoạt của cơ chế thị trường, nếu bản thân cán bộ, đảng viên không xác định tốt về tư tưởng, không coi trọng việc đổi mới mạnh mẽ phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở lại không được kiểm tra, giám sát chặt chẽ thì dễ dẫn đến trì trệ, bảo thủ, xa rời thực tiễn, thậm chí vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Năm là, chú trọng xây dựng đội ngũ đảng viên đặc biệt là đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ cấp chiến lược đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ mới

Công tác cán bộ là vấn đề then chốt của nhiệm vụ then chốt đó và việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý là cốt lõi của vấn đề then chốt. Cán bộ chủ chốt bao gồm cán bộ lãnh đạo từ cấp Trung ương đến cấp cơ sở, từ cấp vĩ mô cho tới vi mô. Cán bộ chủ chốt ở mỗi cấp, mỗi khâu đều quan trọng, rất cần được xây dựng vững mạnh và đồng bộ. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc quan điểm giai cấp trong công tác cán bộ, phải tăng cường đoàn kết, tập hợp rộng rãi các loại cán bộ, trọng dụng mọi nhân tài cho đất nước. Cần thu hút những người có đủ đức đủ tài, đủ năng lực trình độ vào đội ngũ cán bộ chủ chốt, kể cả những người chưa phải là đảng viên. Có những cơ quan, đơn vị người đứng đầu cũng có thể là người ngoài Đảng. Phải nắm vững tiêu chuẩn cán bộ, nhất là tiêu chuẩn với cán bộ chủ chốt, cán bộ đứng đầu các cơ quan đơn vị, giải quyết mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu cán bộ. Tiêu chuẩn đối với cán bộ chủ chốt, đặc biệt những nhà lãnh đạo ở cấp vĩ mô, đó là: tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với lý tưởng chủ nghĩa xã hội, kết tinh được trí tuệ của toàn Đảng, của nhân dân, nắm bắt được những tri thức của thời đại, có tầm nhìn chiến lược, đủ khả năng đặt ra và xử lý các vấn đề đường lối của Đảng một cách

chính xác và sáng tạo, bảo vệ vững chắc độc lập của Tổ quốc và đưa sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thắng lợi trọn vẹn. Có năng lực tham gia, quyết định và tổ chức thực hiện tốt những nhiệm vụ trong phạm vi trách nhiệm của mình; có năng lực điều hành, điều khiển, tập hợp quần chúng, phối hợp công tác; có kiến thức kinh nghiệm thực tiễn, tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm; có kiến thức và ý thức xây dựng Đảng, biết làm công tác tổ chức cán bộ. Có phong cách làm việc tập thể, tổ chức khoa học, nói đi đôi với làm, sâu sát thực tế; biết lắng nghe, biết quyết đoán và dám chịu trách nhiệm. Chỉ có như vậy mọi đường lối, chủ trương của Đảng mới được đưa vào cuộc sống, trở thành hiện thực. Từ đội ngũ lãnh đạo chủ chốt giỏi ở các ngành, các cơ sở, địa phương sẽ chọn lựa, đào tạo nên những cán bộ lãnh đạo chủ chốt tài năng ở cấp vĩ mô. Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt có đầy đủ phẩm chất và tài năng ở các cấp, các ngành là sự nghiệp thiết thực của toàn Đảng, toàn dân. Đánh giá đúng và biết sử dụng cán bộ nhất là cán bộ chủ chốt. Chính sách cán bộ phải nhất quán, thực sự dân chủ công bằng, được tạo điều kiện để phát huy năng lực sở trường, được cống hiến.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại hội XII, XIII của Đảng nêu rõ: Coi trọng văn hóa trong các tổ chức đảng, cơ quan Nhà nước, trong hệ thống chính trị mà nội dung quan trọng là tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đổi mới phong cách, phương pháp, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng; xây dựng phương pháp làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân. Tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng. Trong điều kiện ở nước ta hiện nay, đổi mới phương thức lãnh đạo cần thiết phải phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa một cách thực chất, chống dân chủ hình thức, độc đoán, chuyên quyền, quan liêu mệnh lệnh, xa dân, xa rời thực tế. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần chủ động xây dựng cơ chế và tổ chức tốt việc phản biện xã hội, thực hiện tốt phương châm «dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng». Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, cần tiếp tục đổi mới,

nâng cao chất lượng việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, khắc phục những thủ tục rườm rà, bất hợp lý, giảm bớt giấy tờ, giảm mạnh hội họp. Tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về Đảng cầm quyền, xác định rõ mục đích, phương thức cầm quyền, nội dung, điều kiện cầm quyền. Phát huy dân chủ, phòng ngừa các nguy cơ, đặc biệt suy thoái phẩm chất chính trị và đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên: “*Các tổ chức đảng và đảng viên, nhất là tổ chức đảng đảng viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước*” [2, T2, tr.254]. Một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng là cần phải tiếp tục nắm chắc đội ngũ cán bộ và quản lý toàn diện đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực phẩm chất

với tinh thần, trách nhiệm đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng và phát huy nhân tài, mạnh dạn sử dụng nhân tài tham gia các vị trí quan trọng trong các tổ chức của hệ thống chính trị. Đồng thời, kịp thời, kiên quyết đưa những cán bộ không đủ năng lực, suy thoái, biến chất ra khỏi bộ máy của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh đầy biến động của tình hình thế giới, trong nước hiện nay, những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về phương thức lãnh đạo của Đảng trong “*Thường thức chính trị*” càng soi rọi thực tiễn, định hướng cho Đảng hành động. Yêu cầu mới cũng đặt ra cho Đảng Cộng sản Việt Nam một trọng trách mới đòi hỏi phải có bản lĩnh, trí tuệ, không ngừng sáng tạo trong phương thức lãnh đạo. Nâng cao năng lực cầm quyền và tăng cường rèn luyện giáo dục cán bộ, đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ khi được nhân dân lựa chọn và Đảng giao phó./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Huyền (2011), *Đảng Cộng sản cầm quyền nội dung và phương thức cầm quyền của Đảng*, Nxb CTQG, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tập 1, tập 2.
3. Hồ Chí Minh *Toàn tập* (2011), tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

4. Nguyễn Phú Trọng (2012), *Xây dựng chính quyền Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Nguyễn Phú Trọng (2023), *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb Chính trị quốc gia ST, Hà Nội.